

Số: 2017/QĐ-BKHCN

Hà Nội, ngày 28 tháng 1 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Danh mục đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ về
Quỹ gen cấp Quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững
nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030**

**BỘ TRƯỞNG
BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ**

Căn cứ Nghị định số 20/2013/NĐ-CP ngày 26/02/2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27/01/2014 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 17/2016/TT-BKHCN ngày 01/9/2016 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định quản lý thực hiện Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BKHCN ngày 26/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định trình tự, thủ tục xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia sử dụng ngân sách nhà nước và Thông tư số 03/2017/TT-BKHCN ngày 03/4/2017 sửa đổi một số điều của Thông tư 07/2017/TT-BKHCN;

Căn cứ các Quyết định số 1698/QĐ-BKHCN ngày 27/6/2017, Quyết định số 1763/QĐ-BKHCN ngày 03/7/2017, Quyết định số 1764/QĐ-BKHCN ngày 03/7/2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ về việc thành lập Hội đồng tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ về quỹ gen cấp quốc gia thực hiện từ năm 2018;

Xét kết quả làm việc của các Hội đồng khoa học và công nghệ tư vấn xác định nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp quốc gia;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế - Kỹ thuật và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục đặt hàng bốn (04) nhiệm vụ khoa học và công nghệ về Quỹ gen cấp Quốc gia thuộc Chương trình bảo tồn và sử dụng bền vững nguồn gen đến năm 2025, định hướng đến năm 2030 bắt đầu thực hiện từ năm 2018.

(Chi tiết các nhiệm vụ trong danh mục kèm theo).

Điều 2. Giao Vụ trưởng Vụ Khoa học và Công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật phối hợp với Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Văn phòng Các chương trình trọng điểm cấp Nhà nước tổ chức các Hội đồng khoa học và công nghệ tuyển chọn và Tổ thẩm định nội dung và kinh phí các nhiệm vụ nêu tại Điều 1 theo quy định hiện hành.

Điều 3. Các Ông/Bà Vụ trưởng Vụ Khoa học và công nghệ các ngành Kinh tế – Kỹ thuật, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch – Tổng hợp, Giám đốc Văn phòng các Chương trình trọng điểm cấp Nhà nước và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu VT, KHTH.



Trần Quốc Khanh



**ĐÁNH MỤC ĐẠT HÀNG NHIỆM VỤ KH&CN VỀ QUÝ GEN CẤP QUỐC GIA THUỘC CHƯƠNG TRÌNH BẢO
VỆ VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG NGUỒN GEN ĐẾN NĂM 2025, ĐỊNH HƯỚNG ĐẾN NĂM 2030 THỰC HIỆN
TRONG KẾ HOẠCH NĂM 2018**

TUYỂN CHỌN

(Kem theo Quyết định số 27/QĐ-BKHCN ngày 28 tháng 7 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ)

TT	Tên đề tài/dự án	Định hướng mục tiêu	Yêu cầu đối với kết quả*	Phương thức tổ chức thực hiện	Ghi chú
1.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cam Tây Giang, Quảng Nam.	Bảo tồn, khai thác và phát triển được nguồn gen bản địa phục vụ sản xuất và chế biến cam Tây Giang, Quảng Nam nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.	<ul style="list-style-type: none">- Bộ tư liệu về đặc điểm nông sinh học và giá trị kinh tế của nguồn gen cam Tây Giang;- Quy trình nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản cam Tây Giang;- Quy trình chế biến nước cam ép quy mô 1 tấn quả/mẻ;- Tiêu chuẩn cơ sở của nước cam ép;- 5-10 cây đầu dòng sạch bệnh được công nhận,- Vườn giống gốc: 2.000 m²;- Vườn nhân giống trong nhà cách ly: 500m², công suất 5.000 cây giống/năm;- Mô hình trồng mới 5ha có sự tham gia của doanh nghiệp, đảm bảo tỷ lệ sống đạt tối thiểu 95%;- Mô hình thâm canh 5ha có năng suất và hiệu quả kinh tế tăng thêm 15% so với đại trà;- 1.000 lít nước cam ép đạt tiêu chuẩn cơ sở;- Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ;- 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành.	Tuyển chọn	



2.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen quýt Khôp và cam Khe Mây, Hà Tĩnh.	Bảo tồn, khai thác và phát triển được nguồn gen quýt Khôp và cam Khe Mây, Hà Tĩnh nhằm góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.	<ul style="list-style-type: none"> - Bộ tư liệu về đặc điểm nông sinh học và giá trị kinh tế của nguồn gen quýt Khôp và cam Khe Mây; - Quy trình nhân giống, trồng, chăm sóc, thu hoạch và bảo quản quýt Khôp và cam Khe Mây; - 5-10 cây đầu dòng sạch bệnh được công nhận cho mỗi nguồn gen; - 25 cây S_0, 100 cây S_1 cho mỗi loại nguồn gen; - Vườn nhân giống trong nhà cách ly: $500m^2$/ nguồn gen, công suất 5.000 cây giống/nguồn gen/năm; - Mô hình trồng mới 5ha/nguồn gen có sự tham gia của doanh nghiệp, đảm bảo tỷ lệ sống đạt tối thiểu 95%; - Mô hình thâm canh 3ha/ nguồn gen, có năng suất và hiệu quả kinh tế tăng thêm 15% so với đại trà; - Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ; - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	Tuyển chọn	
3.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gencây thạch đen (<i>Mesona chinensis</i> Benth.) tại Cao Bằng và một số tỉnh miền núi phía Bắc phục vụ sản xuất hàng hoá.	Khai thác và phát triển bền vững được nguồn gen cây thạch đen (<i>Mesona chinensis</i> Benth.) tại Cao Bằng và một số tỉnh miền núi phía Bắc phục vụ sản xuất hàng hoá.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đánh giá thực trạng giống, sản xuất, chế biến và thị trường tiêu thụ cây thạch đen; - Cơ sở dữ liệu nông sinh học và giá trị nguồn gen của cây thạch đen; - Quy trình nhân giống vô tính cây thạch đen; - Quy trình kỹ thuật thâm canh và quản lý dịch hại tổng hợp thạch đen; - Quy trình thu hoạch, sơ chế và chế biến bột thạch đen hàng hóa; - Tiêu chuẩn cơ sở giống, cây giống và bột thạch đen bán thành phẩm; - 1-2 mẫu giống thạch đen đảm bảo chất lượng, năng suất cao hơn tối thiểu 15% so với sản xuất đại trà; - $2.000 m^2$ vườn giống gốc, $5.000 m^2$ vườn nhân giống công suất 100.000cây giống/vụ; 	Tuyển chọn	

			<ul style="list-style-type: none"> - 03 mô hình thâm canh thạch đen (quy mô 1ha/tỉnh) có sự tham gia của doanh nghiệp, đảm bảo chất lượng, năng suất cao hơn tối thiểu 15% so với sản xuất đại trà; - 20 kg bột thạch đen bán thành phẩm hàm lượng chất khô ≥ 95%, thời gian bảo quản ít nhất 12 tháng; - Tham gia đào tạo 1-2 thạc sĩ; - 2-3 bài báo đăng trên tạp chí khoa học chuyên ngành. 		
4.	Nghiên cứu khai thác và phát triển nguồn gen cây Uơi (<i>Scaphium macropodum</i>) tại một số tỉnh miền Trung và Tây Nguyên.	Phát triển được nguồn gen cây Uơi lấy quả có năng suất, chất lượng cao nhằm đa dạng hóa cơ cấu cây trồng, góp phần phát triển kinh tế - xã hội tại một số tỉnh miền Trung và Tây Nguyên.	<ul style="list-style-type: none"> - Báo cáo đặc điểm sinh học và cơ sở dữ liệu về giá trị nguồn gen cây Uơi (chỉ tiêu năng suất, chất lượng quả và đa dạng di truyền); - Hướng dẫn kỹ thuật nhân giống bằng phương pháp ghép, trồng thâm canh cây Uơi lấy quả; - Hướng dẫn kỹ thuật thu hái, sơ chế và bảo quản quả Uơi sau thu hoạch; - Tiêu chuẩn cơ sở của cây giống và quả Uơi; - Ít nhất 50 cây trội lấy quả; - 3 ha vườn giống vô tính bằng cây ghép kết hợp khảo nghiệm giống (1 ha/ vườn); - 9 ha mô hình trồng thâm canh cây Uơi có sự tham gia của doanh nghiệp tại 3 tỉnh từ ít nhất 10 cây trội tốt nhất để lấy quả (ít nhất 2 ha/địa điểm), tỷ lệ sống ít nhất 85%; - 50 kg quả Uơi đảm bảo chất lượng; - Tham gia đào tạo 01 thạc sĩ; - 02 bài báo đăng trên tạp chí chuyên ngành. 	Tuyển chọn	



